

EDUCATION

THỰC TRẠNG GIÁO DỤC TẠI CÁC XÃ XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

| HUỖNH VĂN SINH

Email: huynhvansinh@gmail.com
Học viện Cán bộ TP.HCM

| NGUYỄN THỊ LỘC UYÊN

Email: n.tuyen@hcmca.edu.vn
Học viện Cán bộ TP.HCM

THE CURRENT SITUATION OF EDUCATION AT NEW RURAL DEVELOPMENT COMMUNES IN HO CHI MINH CITY

TÓM TẮT

ABSTRACT



Quá trình xây dựng nông thôn mới (NTM) suốt 10 năm qua tại thành phố Hồ Chí Minh (TP.HCM), công tác giáo dục luôn nhận sự quan tâm sâu sát của Đảng bộ và Chính quyền Thành phố. Trong đó, việc đầu tư cho giáo dục luôn được đẩy mạnh, nhằm chuẩn bị nguồn nhân lực cho nông nghiệp công nghệ cao là nhiệm vụ trọng tâm hàng đầu.

Kết quả trẻ em các cấp học tại 56 xã TP.HCM đều được đến lớp đúng tuổi, không còn hiện tượng tái mù chữ, giáo dục nghề nghiệp nông thôn chú trọng về chất lượng.

Đồng thời, Thành phố không ngừng nâng cao kỹ năng tay nghề của người nông dân, chuyển giao kỹ thuật đi cùng chuyển dịch cơ cấu cây trồng vật nuôi, cải thiện chất lượng nguồn nhân lực nông thôn. Qua đó, việc thực hiện Chương trình xây dựng NTM đã chuyển biến giáo dục cả lượng và chất, góp phần nâng cao mức sống, nếp sống, lối sống văn minh lên tầm cao mới.

Từ khóa: Giáo dục, nông thôn mới, TP.HCM

In the process of new rural development during the past 10 years in Ho Chi Minh City, education has always been the focus of attention from the Party Committee and City Government. In particular, the investment in education to prepare human resources for high-tech agriculture is the top priority task.

Children at all levels in 56 communes of Ho Chi Minh City go to school at the right age, there is no re-illiteracy situation, and high quality rural vocational education has been focused as a result of such investment. At the same time, skills of farmers have constantly been improved, technology has been transferred along with restructured of crops and animals, enhanced the quality of rural human resources. Thereby, the implementation of the new rural development program has transformed education in both quantity and quality, contributing to raise the standard of living, civilized lifestyle to high level.

Keywords: Education, new rural area, Ho Chi Minh City

EDUCATION

Thực hiện Kết luận số 32-KL/BCT của Bộ Chính trị ngày 20 tháng 11 năm 2008, Ban Bí thư đã chỉ đạo triển khai thực hiện đề án Chương trình thí điểm mô hình nông thôn mới trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa. Trung ương chọn xã Tân Thông Hội (Củ Chi) là 1 trong 11 xã cả nước thực hiện thí điểm chương trình. Ngoài xã điểm Tân Thông Hội do Trung ương trực tiếp chỉ đạo, Thành phố chọn thêm 05 xã thuộc 5 huyện, gồm: xã Thái Mỹ (Củ Chi), Xuân Thới Thượng (Hóc Môn), Tân Nhựt (Bình Chánh), Nhơn Đức (Nhà Bè) và Lý Nhơn (Cần Giờ) do Thành phố trực tiếp chỉ đạo. Giai đoạn 2010 - 2020, 5 huyện và 56 xã của Thành phố đã cùng các tỉnh, thành của cả nước thực hiện Chương trình xây dựng nông thôn mới với mục tiêu: “Xây dựng nông thôn mới có kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội từng bước hiện đại; cơ cấu kinh tế và các hình thức tổ chức sản xuất hợp lý, gắn nông nghiệp với phát triển nhanh công nghiệp, dịch vụ; gắn phát triển nông thôn với đô thị theo quy hoạch; xã hội nông thôn dân chủ, ổn định, giàu bản sắc văn hóa dân tộc; môi trường sinh thái được bảo vệ; an ninh trật tự được giữ vững; đời sống vật chất và tinh thần của người dân ngày càng được nâng cao; theo định hướng xã hội chủ nghĩa” (Thủ tướng Chính phủ, 2010, Điều 1, Mục tiêu chung).

Bài viết kế thừa từ kết quả nghiên cứu đề tài khoa học cấp Thành phố “Xây dựng đời sống văn hoá ở các xã NTM ở TP. HCM” do Đinh Phương Duy và Nguyễn Việt Hùng đồng chủ nhiệm, kết hợp phương pháp định tính là phỏng vấn sâu, với 36 cuộc phỏng vấn sâu liên quan đến các chủ đề nghiên cứu¹. Các thông tin thu thập được, chúng tôi sử dụng để miêu tả lại những sự kiện diễn ra trong cộng đồng, cũng đề cập đến hành xử, thái độ của người dân dưới góc độ là ý kiến của người trong cuộc liên quan đến nội dung nghiên cứu là thực trạng biến đổi giáo dục tại các xã xây dựng NTM TP.HCM trong tiến trình bổ sung nguồn nhân lực cho nông nghiệp công nghệ cao, nông nghiệp đô thị.

1. Biến chuyển trong đầu tư cho giáo dục tại các xã nông thôn mới

Trước năm 1997, theo đánh giá chung của các chuyên gia, đa phần đều cho rằng họ có trình độ dân trí ngoại thành thấp “Nông dân cho con đi học đến khoảng cấp 1, cấp 2, không học thêm nữa vì công việc đồng áng cần nhiều nhân lực và cũng không cần trình độ cao” (Lê Văn Năm, 2007, tr.109).

Vì thế, Bộ Chính trị ban hành Nghị quyết số 16-NQ/TW về phương hướng, nhiệm vụ phát triển TP.HCM đến năm 2020, đưa ra định hướng về giáo dục cho TP tới năm 2020:

Tiếp tục đầu tư đổi mới, nâng cao toàn diện chất lượng giáo dục và đào tạo, phát triển nguồn nhân lực,

nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao; phát triển mạnh khoa học - công nghệ gắn với phát triển kinh tế tri thức, làm nền tảng thúc đẩy Thành phố phát triển nhanh và bền vững (Thành uỷ TP.HCM, 2012, tr.49).

Bảng 1. Tình hình giáo dục phổ thông từ 2010-2017 tại ngoại thành Thành phố Hồ Chí Minh

| | 2010 | 2015 | 2017 |
|---------------------|---------|---------|---------|
| Trường phổ thông | 206 | 216 | 221 |
| Lớp phổ thông | 4.643 | 5.860 | 6.403 |
| Giáo viên phổ thông | 7.297 | 9.341 | 9.814 |
| Học sinh phổ thông | 168.366 | 235.408 | 257.407 |

Nguồn: Niên giám thống kê TP.HCM 2010, 2015, 2017

Số liệu trên cho thấy số lượng học sinh phổ thông tăng gần 1,4 (2010-2015), trong khi là gần 1,1 chỉ có 02 năm (2015-2017), cho thấy sự biến đổi nhanh số lượng học sinh được đầu tư học tập từ lớp 1 đến lớp 12. Ngược lại, số lượng giáo viên chỉ tăng 1,2 (2010-2015) và 1,05 (2015-2017) và trường phổ thông lại càng ít hơn là chỉ có 1,04 (2010-2015) và 1,02 (2015-2017). Như vậy số lượng học sinh ngoại thành sẽ tăng nhiều hơn nữa trong thời gian tới, đòi hỏi phải đầu tư nhiều hơn trong nâng chất tiêu chí 14 cả lượng và chất.

| | Tần số | Phần trăm thực tế |
|--------------------------------|------------|-------------------|
| Trình độ dân trí lên cao | 304 | 41.4 |
| Ngày càng cải thiện tốt | 336 | 45.8 |
| Vẫn bình thường | 83 | 11.3 |
| Ngày càng chiều hướng đi xuống | 11 | 1.5 |
| Tổng | 734 | 100.0 |

Nguồn: Đinh Phương Duy & Nguyễn Việt Hùng, 2018, tr.97.

| Học vấn | Tần số | Phần trăm thực tế |
|--------------------------|------------|-------------------|
| Không biết đọc, viết | 5 | .5 |
| Tiểu học (hết lớp 5) | 112 | 15.4 |
| THCS (hết lớp 9) | 225 | 30.7 |
| THPT (hết lớp 12) | 202 | 27.6 |
| TCN/THCN (bằng nghề 2/7) | 45 | 6.1 |
| Cao đẳng, Đại học | 137 | 18.7 |
| Sau đại học | 8 | 1.0 |
| Tổng | 734 | 100.0 |

Nguồn: Đinh Phương Duy & Nguyễn Việt Hùng, 2018, tr.97.

Qua số liệu định lượng khảo sát đánh giá mức độ hài lòng: Trình độ dân trí lên cao 41,4%, Ngày càng cải thiện tốt 45,8%, Vẫn bình thường 11,3%, Ngày càng chiều hướng đi xuống 1,5%. Số liệu trình độ dân trí gồm 03 nhóm: Không biết đọc, biết viết và Tiểu học (hết lớp 5) 15,9%; THCS (hết lớp 9) và THPT (hết lớp 12) 58,3%; Trung cấp nghề/THCN (bằng nghề 2/7), Cao đẳng, Đại học và Sau đại học 25,8%. Số liệu cho thấy phản ánh việc đánh giá “Trình độ dân trí lên cao và ngày càng cải thiện tốt” ở mức tương ứng từ học vấn “THCS đến sau đại học” là 87,2% và 86,1% cho phép người nông dân đang dần tiếp cận tri thức tốt hơn, cải thiện đời sống văn hoá tinh thần.

Song cũng cần ghi nhận việc đầu tư cơ sở vật chất khang trang, thiết bị tương đối hiện đại giúp cho chất lượng giáo dục được nâng lên, thu hút một lượng học sinh đến trường đông hơn, chất lượng giảng dạy giáo viên được nâng cao, tình trạng bỏ học đã từng bước

EDUCATION

giảm đáng kể. Theo kết quả Ban chỉ đạo của Thành ủy (2018) tổng kết 03 năm nâng chất xây dựng NTM: - Có 56 xã đạt chỉ tiêu vận động trẻ 6 tuổi vào lớp 1 và duy trì tốt trẻ 11 tuổi tốt nghiệp tiểu học; 53 xã đạt tỷ lệ thanh, thiếu niên từ 15 - 18 tuổi có bằng THCS; 55 xã đạt tỷ lệ học sinh tốt nghiệp trung học cơ sở tiếp tục học trung học phổ thông đạt từ 90% trở lên (còn lại xã Phạm Văn Cội chưa đạt); 56 xã đạt phổ cập mầm non cho trẻ 5 tuổi; 49 xã đạt chuẩn xóa mù chữ.

- Tỷ lệ lao động đang làm việc qua đào tạo là 697.267/819.915 người, đạt tiêu chí 14.3 về tỷ lệ lao động qua đào tạo là 85,04%. (tr.21-22).

Qua phỏng vấn sâu, đại bộ phận người dân đều rất vui mừng khi có những trường lớp mới, con cháu họ được quan tâm nhiều hơn về giáo dục. Tại xã Thái Mỹ, huyện Củ Chi là xã quan tâm rất lớn cho giáo dục: Bây giờ các cháu không còn bỏ học giữa chừng nữa, các cháu đều được tới trường hết. Nếu có khó khăn gì đều được giúp. Hiện áp tôi đã có 4 cháu học đại học. Chỉ còn vài người không có ý thức là không cho con cháu đến trường thôi, nhưng rất ít (PVS T.V.N, xã Thái Mỹ, huyện Củ Chi).

Tại xã Tân Nhựt, huyện Bình Chánh được đầu tư khá tốt về cơ sở vật chất trường lớp, phòng tập đa năng, máy tính, hỗ trợ khuyến học các em khó khăn luôn được quan tâm:

Thông qua Chương trình NTM, hệ thống trường lớp, cơ sở vật chất thay đổi nhiều lắm: có nhà tập đa năng, phòng máy vi tính, phòng thí nghiệm, bàn ghế hội trường, dụng cụ thí nghiệm môn Vật lý, có thêm bảng tiện tiên. Đội ngũ giáo viên đạt chuẩn 100% là từ cao đẳng, đại học tốt nghiệp ra. Hộ nghèo rất được xã quan tâm, miễn giảm học phí cho các em nghèo và thuộc diện chính sách” (PVS N.M.T, Trường Trung học cơ sở Tân Nhựt, huyện Bình Chánh).

2. Nâng cao dân trí tạo công ăn việc làm, thu nhập tăng theo

Kết quả khảo sát Cục thống kê Thành phố năm 2019 cũng minh chứng việc nâng cao trình độ dân trí sẽ giúp công ăn việc làm ổn định, đời sống văn hoá cả vật chất lẫn tinh thần nâng lên. Qua bảng thu nhập bình quân nhân khẩu phân theo trình độ ta thấy những hộ có trình độ cao đáng trở xuống có mức thu nhập bình quân nhân khẩu thấp hơn mức thu nhập bình quân nhân khẩu chung (5.258 nghìn đồng)². Tỷ trọng thu từ Nông, Lâm nghiệp, Thủy sản của các hộ từ có trình độ học vấn trung học cơ sở và chưa học xong tiểu học cao nhất trong nhóm (12,2% và 16,6%). Một mặt, tỷ trọng thu từ sản xuất kinh doanh phi Nông, Lâm nghiệp, Thủy sản tập trung có trình độ học vấn là Trung cấp chuyên nghiệp, Đại học, trên Đại học (15,4%, 15,3% và 14,5%) chiếm tỉ lệ cao nhất trong nhóm. Lý do diện tích sản xuất nông, lâm nghiệp,

thủy sản ngày càng bị thu hẹp, nên với trình độ và tính chuyên nghiệp đặc thù của ngành nghề đào tạo mà chuyển sang làm công ăn lương và sản xuất kinh doanh phi nông lâm thủy sản chiếm tỉ lệ khá lớn, đây là xu hướng chung, với việc nhiều hơn nữa lực lượng lao động bậc cao này ngày xu hướng chuyển dịch ra vùng nông thôn vốn có lợi thế đặc thù riêng được qui hoạch sản xuất có tính chuyên môn cao, hưởng lợi thế ưu đãi khi đầu tư: Cần Giờ là nuôi yếm, nuôi trồng thủy sản; Củ Chi trồng nông nghiệp công nghệ cao. Những vấn đề trên cho thấy, một khi trình độ học vấn, tính chuyên nghiệp cao sẽ góp phần trực tiếp hoặc gián tiếp làm cho người dân tại các xã NTM có cuộc sống ngày càng trở nên sung túc hơn, tiếp cận nhiều hơn các dịch vụ, khoa học kỹ thuật.

Bảng 4. Tỷ lệ thu nhập bình quân nhân khẩu/tháng chia theo nguồn thu, trình độ học vấn năm 2019

(Đơn vị tính: %)

| | Tổng | Tiền lương-tiền công | Nông lâm nghiệp, thủy sản | SXKD phi Nông, lâm nghiệp, Thủy sản | Khác |
|--------------------|-------|----------------------|---------------------------|-------------------------------------|------|
| Chưa đi học | 100,0 | 73,1 | 7,7 | 10,6 | 8,5 |
| Chưa xong tiểu học | 100,0 | 66,1 | 16,6 | 9,6 | 7,8 |
| Tiểu học | 100,0 | 70,1 | 10,7 | 10,9 | 8,3 |
| Trung học cơ sở | 100,0 | 65,5 | 12,2 | 13,2 | 9,1 |
| Sơ cấp nghề | 100,0 | 73,9 | 6,4 | 12,0 | 7,8 |
| Trung học PT | 100,0 | 73,0 | 8,0 | 11,5 | 7,5 |
| Trung cấp nghề | 100,0 | 73,9 | 7,8 | 13,0 | 5,3 |
| Trung cấp CN | 100,0 | 72,4 | 5,9 | 15,4 | 6,3 |
| Cao đẳng nghề | 100,0 | 75,8 | 6,8 | 11,7 | 5,8 |
| Cao đẳng CN | 100,0 | 75,8 | 4,9 | 13,7 | 5,6 |
| Đại học | 100,0 | 73,7 | 6,0 | 15,3 | 5,0 |
| Trên đại học | 100,0 | 72,6 | 7,0 | 14,5 | 5,9 |

(Nguồn Kết quả điều tra thu nhập 56 xã NTM năm 2019)

Từ kết quả trên, nét chuyển biến mới tại các xã NTM khi các hộ nông dân TP.HCM không ngại đầu tư để con em mình được học lên cao hơn và trở thành sinh viên tại các trường đại học, chuyên nghiệp có chất lượng. Số liệu so sánh mức độ thu nhập có tương quan với trình độ học vấn và trình độ nghề nghiệp đã được người dân ở các vùng nông thôn nhận thức một cách “hiện đại” và phản ánh ích lợi của việc đến trường của các em học sinh. Khoảng cách về nhận thức đối với việc học tập và đào tạo đã ngày càng thu hẹp giữa người thành thị và nông thôn.

Trong phỏng vấn nhóm tại xã Đa Phước, huyện Bình Chánh, một xã thuần nông, đang có chuyển biến lớn với lượng dân nhập cư lớn, các ý kiến đều cho rằng chỉ có thoát nghèo là phải học lên cao:

- Việc giáo dục của xã thì cũng tạm ổn, vừa rồi có đầu tư thêm một trường phổ thông cơ sở và một trường mầm non, mọi người phấn khởi lắm anh ơi. Cả đời chúng tôi có được đi học đầu anh, tới lớp 7 là nghỉ để phụ gia đình làm nông, bây giờ còn ruộng nữa đâu mà làm. Tôi phải cố gắng cho con mình học lên, khi nào không còn sức lo nữa thì thôi (PVN H.V.S xã Đa Phước, huyện Bình Chánh).

EDUCATION

- Có trường học gần nhà, không còn cảnh đưa con đi học xa nữa, tình trạng bỏ học thì bớt đi nhiều lắm. Việc học nghề cũng được xã quan tâm với những nghề gì mà dễ kiếm việc làm (PVN L.T.Đ, xã Đa Phước, huyện Bình Chánh).

Song bên cạnh đó vẫn còn một số vấn đề đặt ra cho tiêu chí giáo dục “mức độ chưa tốt còn 8,34%” (Thành uỷ TP.HCM, 2016, tr.475), hay “11,3%, 1,5% ứng với mức độ vẫn bình thường, ngày càng chiều hướng đi xuống” (Bảng 2). Những con số này phản ánh các chính sách hỗ trợ cho người nghèo về học phí, đội ngũ giáo viên vẫn còn chưa đồng đều, thu nhập còn thấp chưa tạo tiền đề ổn định cuộc sống cho giáo viên, điều kiện vật chất ban đầu cũng chưa đầu tư một cách đồng bộ phục vụ công tác giáo dục. Một mặt, trong nhận thức của một bộ phận nông dân chưa xem trọng giáo dục. Qua khảo sát cho thấy, bà con nông dân tại các xã Vĩnh Lộc A, B, Tân Kiên, Qui Đức (huyện Bình Chánh), xã Hiệp Phước, Long Thới (huyện Nhà Bè), xã Bình Mỹ (huyện Củ Chi), xã Nhị Bình (huyện Hóc Môn) thì xem việc học của con cái là tới đâu hay tới đó, vì chiếm số đông là dân nghèo, trình độ dân trí thấp, không nghề nghiệp ổn định, dân nhập cư đông (xã Vĩnh Lộc A, B).

Chính việc đô thị hoá, phân lô, chuyển mục đích đất nông nghiệp hết. Hầu hết nông dân gốc ở xã, bán đất hết, họ có tiền thì là mua sắm, đua đòi ăn chơi, nhất là con cái việc học bỏ bê, có ai quan tâm việc học đâu anh. Hiện tại phổ cập giáo dục, đừng để tái mù chữ là nỗi lo của xã qua mỗi năm (PVS P.V.T xã Vĩnh Lộc B, huyện Bình Chánh).

Như nói phần trên, chính về học phí, đội ngũ giáo viên vẫn còn chưa đồng đều, thu nhập còn thấp, một bộ phận giáo viên buộc phải bỏ nghề vì không thể chịu nổi áp lực của công việc, các em bỏ học giữa chừng. Ngay xã Tân Nhựt, huyện Bình Chánh (xã điểm của Thành phố) có được đầu tư khá tốt, nhưng cũng không thoát được tình trạng học phí, thu nhập của giáo viên:

Do một phần thu nhập giáo viên còn nhiều khó khăn, một số giáo viên đã nghỉ việc, bổ sung giáo viên mới nhưng chất lượng, kinh nghiệm không đồng đều, cái này cần hỗ trợ đầu tư thêm. Một mặt thêm vào đó việc tăng học phí, sẽ làm các em bỏ học nhiều hơn, cứ sau mỗi năm chuyển bậc lớp là có một lượng lớn các em nghỉ học giữa chừng (PVS N.M.T, Trường Trung học cơ sở Tân Nhựt, huyện Bình Chánh).

3. Đầu tư giáo dục các xã nông thôn mới tiếp cận nông nghiệp công nghệ cao

Kết quả phân nào minh họa cho kết quả thực trạng mức độ đầu tư cho giáo dục từ hai hướng Nhà nước (chủ trương, chính sách từ chương trình NTM nâng chất tiêu chí giáo dục) và gia đình cùng các hội đoàn,

tổ chức xã hội. Khẳng định thêm, trong quá trình tiếp cận nền kinh tế tri thức, dần tiếp cận kỹ thuật nông nghiệp 4.0 hiện nay, con người được coi là nguồn lực của mọi nguồn lực cho phát triển, chất lượng của nguồn lao động quyết định hiệu quả của hoạt động lao động. Điều đó đòi hỏi phải đào tạo, tập huấn cho nông dân, phát triển mạnh giáo dục ở các vùng nông thôn để hình thành một lực lượng lao động có chất lượng ngày càng cao. Chỉ có đầu tư vào cấu trúc chiều sâu của đời sống văn hoá trong đó giáo dục là tầng tiềm thức, lõi chuyển biến các giá trị nhận thức mới có thể tạo nên nhân cách văn hoá của con người.

Đứng trước những yêu cầu cao một khi gắn kết giữa giá trị giáo dục được nâng cao, đưa đến các chuỗi giá trị cuộc sống chính là thu nhập tăng lên, cần chuyển dịch giáo dục hỗ trợ sang định hướng theo nghề, nhóm nghề, ngành học giảm dần gánh nặng gia đình và xã hội, tạo thăng tiến theo giá trị thực mà người học mong có được theo từng cấp học. Điều này sẽ giúp người học giảm bớt căn bệnh “sĩ” chỉ làm thầy mà không cần làm thợ, tạo ra một lượng lớn lao động đủ tinh tiếp cận nông nghiệp công nghệ cao. Bên cạnh tăng cường giáo dục nền là phổ thông đi vào chiều sâu và phổ quát, Thành phố còn chú trọng đón đầu công nghệ nông nghiệp 4.0, tập trung có trọng điểm đón đầu. UBND TP.HCM đã ban hành Quyết định 6160/QĐ-UBND ngày 22 tháng 11 năm 2017 về Kế hoạch đào tạo nguồn nhân lực nông nghiệp công nghệ cao trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2018 - 2020 nêu rõ:

Hình thành và phát triển nguồn nhân lực nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao có trình độ chuyên sâu với kiến thức, kỹ năng nghiên cứu ứng dụng và chuyên giao; nghiệp vụ, kỹ năng quản lý; năng lực tiếp nhận, làm chủ công nghệ để ứng dụng và phát triển vào thực tế sản xuất đáp ứng yêu cầu phát triển của ngành nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao tại TP.HCM (Phần II Mục tiêu, Mục 1, Đoạn 1).

Thời gian qua, TP chủ động đẩy mạnh đào tạo nghề đối với những lợi thế từng xã “Thành phố tập trung những nhóm chủ lực nhiều lợi thế để đào tạo cho lao động nông thôn như chăn nuôi bò sữa, heo thương phẩm, nuôi tôm nước lợ, cá cảnh, trồng rau an toàn, hoa nhiệt đới, cụ thể là lan mokara và dendrobium”(Công Phiên, 2018, Đoạn 9).

Theo ghi nhận tại xã Phạm Văn Cội, việc học cũng được quan tâm, dù là xã rất xa trung tâm huyện, đặc điểm là xã với số hộ nghèo còn nhiều. Nhưng các ban ngành, hội đoàn luôn vận động để các cháu được đến lớp đúng tuổi, ngoài ra còn quan tâm đầu tư lực lượng lao động tại chỗ, cung ứng các trang trại ứng dụng nông nghiệp công nghệ cao trên địa bàn xã:

Các em học xong Trung học cơ sở Phạm Văn Cội có điều kiện thì học lên Trung học phổ thông, nếu khó

EDUCATION

khăn sẽ có những Hội đoàn, khuyến học, các mạnh thường quân hỗ trợ các quỹ học bổng tiếp sức cho các em đến trường. Những em không học lên sẽ hướng dẫn học nghề, giới thiệu vào các trang trại trồng rau, lan, dưa lưới, ớt để các em có việc làm sau khi không còn học lên nữa (PVS N.N.T - Phó Chủ tịch xã Phạm Văn Cội, huyện Củ Chi).

Kết luận

Trong quá trình thực hiện NTM suốt 10 năm qua đối với vấn đề giáo dục, luôn đón nhận sự quan tâm sâu sát của các cấp chính quyền, từ TP đến địa phương, đặc biệt là việc chính trang, xây dựng, mở rộng thêm trường lớp ở khu vực nông thôn, cùng với sự quan tâm của các Hội-Đoàn như Hội Khuyến học, Đoàn Thanh niên trên từng địa bàn. Đến nay hầu hết trẻ em các cấp học tại 56 xã TP.HCM đều được đến lớp đúng tuổi, không còn hiện tượng tái mù chữ, giáo dục nghề nghiệp nông thôn được chú trọng về chất lượng.

Một mặt, trong xu hướng của nền kinh tế tri thức hiện nay, TP không ngừng nâng cao trình độ dân trí, kỹ năng tay nghề của người nông dân, chuyển giao kỹ thuật đi cùng chuyển dịch cơ cấu cây trồng vật nuôi, cải thiện chất lượng của nguồn lao động nông thôn. Từ đây, khẳng định một phần chỉ có nâng cao trình độ dân trí sẽ giúp người nông dân mở rộng chân trời tri thức, tích tụ kinh nghiệm sẽ được bổ sung chân lý khoa học sẽ giúp họ giải quyết nhiều vấn đề như tính toán khoa học hơn trong chuyển đổi mô hình sản xuất kinh doanh, giảm thiểu những rủi ro, khơi nguồn sáng tạo các giá trị văn hóa tạo nên nhân cách văn hoá mới cho người nông dân thành phố.

CHÚ THÍCH

¹ Đây là kết quả từ Đề tài nghiên cứu khoa học “Biến đổi đời sống văn hoá tại các xã NTM TP.HCM” do tác giả thực hiện và nghiệm thu tháng 12/2017 tại Học viện Cán bộ TP.HCM.

¹ Theo kết quả điều tra 56 xã Nông thôn mới năm 2019 thì mức thu nhập bình quân đầu người của dân cư nông thôn trên địa bàn Thành phố năm 2019 là 5.258 nghìn đồng/tháng, tăng 28,3% so với năm 2017 (Cục Thống kê TP.HCM, 2019, tr.27).

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Ban chỉ đạo của Thành uỷ về Chương trình xây dựng NTM và Văn phòng điều phối NTM (29/11/2018), Báo cáo số 200/BC-VPĐPNTM Sơ kết 03 năm thực hiện Chương trình mục tiêu Quốc gia trên địa bàn Thành phố về xây dựng NTM (2016-2018), TP.HCM: Văn phòng Thành uỷ TP.HCM.
2. Công Phiên (2018), Nhân lực cho nông nghiệp

công nghệ cao, Báo Sài Gòn giải phóng, Truy xuất từ <http://www.sggp.org.vn/nhan-luc-cho-nong-nghiep-cong-nghe-cao-521340.html>.

3. Cục thống kê TP.HCM (2017), Niên giám thống kê 2010, 2015, 2017, Truy xuất từ <http://pso.hochiminhcity.gov.vn/web/guest/home;jsessionid=F063DD7D516673898C7BF57CBF00EF27>.

4. Cục Thống kê TP.HCM (2019), Kết quả điều tra thu nhập 56 xã NTM năm 2019, TP.HCM: Cục Thống kê.

5. Đinh Phương Duy & Nguyễn Việt Hùng (2018), Xây dựng đời sống văn hoá ở các xã NTM ở TP.HCM, Đề tài khoa học cấp Thành phố, TP.HCM: Sở KHCN TP.HCM.

6. Huỳnh Văn Sinh (2017), Biến đổi đời sống văn hóa tại các xã NTM tại TP.HCM, Đề tài nghiên cứu khoa học, TP.HCM: Học viện Cán bộ TP.HCM.

7. Lê Văn Năm (2007), Nông dân ngoại thành TP.HCM trong tiến trình đô thị hóa, TP.HCM: Sở Khoa học và Công nghệ TP.HCM.

8. Thành uỷ TP.HCM (2012), Tài liệu quán triệt, triển khai thực hiện Nghị quyết số 16-NQ/TW của Bộ Chính trị (khoá XI) về phương hướng, nhiệm vụ phát triển TP.HCM đến năm 2020, TP.HCM: Văn phòng Thành uỷ.

9. Thành uỷ TP.HCM (2016), Những vấn đề chủ yếu của văn kiện Đại hội Đảng bộ TP.HCM nhiệm kỳ 2015-2020, TP.HCM: Tổng hợp TP.HCM.

10. Thủ tướng Chính phủ (2010), Quyết định số 800/QĐ-TTg Phê duyệt Chương trình mục tiêu Quốc gia về xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2010 - 2020, Truy cập từ

<https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Van-hoa-Xa-hoi/Quyet-dinh-800-QD-TTg-phe-duyet-chuong-trinh-muc-tieu-quoc-gia-106910.aspx>.

11. UBND TP.HCM (2016), Quyết định 6182/QĐ-UBND về Bộ tiêu chí về xây dựng nông thôn mới theo đặc thù vùng nông thôn Thành phố Hồ Chí Minh, giai đoạn 2016 - 2020. Truy xuất từ <https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Van-hoa-Xa-hoi/Quyet-dinh-6182-QD-UBND-tieu-chi-nong-thon-moi-thanh-pho-Ho-Chi-Minh-2016-2020-346054.aspx>.

12. UBND TP.HCM (2017), Quyết định 6160/QĐ-UBND về việc Phê duyệt kế hoạch đào tạo nguồn nhân lực nông nghiệp công nghệ cao trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2018 - 2020, Truy cập từ <https://thuvienphapluat.vn/van-ban/lao-dong-tien-luong/Quyet-dinh-6160-QD-UBND-2017-dao-tao-nguon-nhan-luc-nong-nghiep-cong-nghe-cao-Ho-Chi-Minh-374525.aspx>.